

Trọn Vẹn Trong Đấng Christ



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: 1 Cô-rinh-tô 10:1-13; Ma-thi-ơ 2:15; Giô-suê 1:1-3; Công vụ 3:22-26; Hê-bơ-rơ 3:7- 4:11; 2 Cô-rinh-tô 10:3-5.

CÂU GỐC: “Vì vậy, chớ có ai đoán xét anh em về cửa ăn uống, hoặc ngày lễ, hoặc ngày mặt trăng mới, hoặc ngày Sa-bát, ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ” (Cô-lô-se 2:16, 17).

Đã có bao giờ bạn được hỏi tại sao bạn giữ ngày Sa-bát chưa? Có lẽ ngay cả câu gốc của tuần này cũng được dùng làm “bằng chứng” chống lại việc giữ ngày Sa-bát. Nhưng chính thực, câu gốc hôm nay không phải để viết về điều răn thứ tư, mà là để đáp lại những sai lầm do một số giáo sư giả trong hội thánh dạy. Những sai lầm này là gì?

Đầu tiên, giáo lý sai lầm được mô tả là “triết học,” “truyền khẩu của loài người,” “sơ học của thế gian,” và “không theo Đấng Christ” (Cô-lô-se 2:8).

Nó cũng bao gồm việc cắt bì và việc giữ các lễ hội của người Do Thái (Cô-lô-se 2:11, 16), cùng với các nghi lễ và quy định về sự thanh sạch của người Do Thái liên quan đến thức ăn (Cô-lô-se 2:16, 21). Nó bao gồm việc thờ phụng các thiên sứ hoặc cố gắng bắt chước việc thờ phụng các thiên sứ (Cô-lô-se 2:18).

Và cuối cùng, nó dựa trên “các điều răn và giáo lý của loài người” và có thể bao gồm các thực hành khổ hạnh (Cô-lô-se 2:22, 23).

Những thầy giáo giả này rõ ràng là rất sùng đạo và chân thành, nhưng họ cũng đã hiểu sai về phúc âm. Tuần này chúng ta sẽ xem lý do tại sao. Và chúng ta sẽ xem tại sao câu gốc hôm nay không liên quan gì đến việc chúng ta giữ ngày Sa-bát thứ bảy.

Học bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát, ngày 7 tháng 3.

Sự Khôn Ngoan Và Tri Thức Của Đức Chúa Trời

Gióp hỏi, “Còn sự khôn ngoan tìm được ở đâu? Tại nơi nào có sự thông sáng?” (*Gióp 28:12*). Phao-lô trả lời: trong Đấng Christ, “trong Ngài đã giấu kín mọi sự quý báu về khôn ngoan thông sáng.” (*Cô-lô-se 2:3; so sánh 1 Cô-rinh-tô 1:30*). Nếu chúng ta có Đấng Christ, chúng ta có mọi thứ, ngay cả “sự thông biết đầy đầy chắc chắn” mục đích của cuộc sống (*Cô-lô-se 2:20*). Qua Ngài, sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, bao gồm toàn bộ kế hoạch cứu rỗi, đã được bày tỏ.

Đọc Cô-lô-se 2:1–7. Mục đích của Phao-lô khi viết thư này là gì?

Trong Cô-lô-se 2:2, mong muốn của Phao-lô không chỉ là giúp các tín đồ ở Cô-lô-se nhận ra những lời dạy sai lầm mà còn là để kết hiệp họ trong tình yêu thương của Đấng Christ. Cách dùng chữ và hành văn ông dùng đây cho thấy sự tin tưởng của Phao-lô rằng bức thư này sẽ đạt được mục đích đã định.

Tuy nhiên, ông đã khen ngợi họ vì “trong anh em có thứ tự hẳn hoi và đức tin vững vàng đến Đấng Christ” (*Cô-lô-se 2:5*). Phao-lô dùng từ “thứ tự” trong câu này, là cùng một thuật ngữ trong Hy ngữ “*taxis*,” được sử dụng trong Tân Ước để chỉ các chức tể lễ của A-rôn (*Lu-ca 1:8; Hê-bơ-rơ 7:11*) và Mên-chi-xê-đéc (*Hê-bơ-rơ 5:6, 10; Hê-bơ-rơ 6:20; Hê-bơ-rơ 7:11, 17*), và Phao-lô cũng áp dụng nó cho trật tự trong hội thánh (*1 Cô-rinh-tô 14:40*). Các giáo sư Kinh Thánh, đôi khi, xem trật tự và tổ chức hội thánh chỉ là một thể chế tôn giáo không có ý nghĩa thần học.

Nhưng bằng cách quy định nghi thức thích hợp trong việc thờ phượng (*thí dụ 1 Cô-rinh-tô 11*), và chỉ rõ cách chọn trưởng lão và chấp sự (*1 Ti-mô-thê 3, Tít 1*), Phao-lô đã rất cẩn thận để duy trì trật tự trong hội thánh. Thông qua các biện pháp này, sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời và những lời dạy của Kinh Thánh được bảo tồn và ban hành.

Nhờ sự dạy dỗ đúng đắn mà người Cô-lô-se đã nhận được từ những người cộng sự của Phao-lô, họ có được “sự kiên định” của đức tin. Đức tin này không thể bị lung lay vì nó dựa trên nền tảng Kinh Thánh vững chắc, nếu tuân thủ, sẽ giúp bảo vệ họ khỏi những sai lầm do các giáo sư giả đưa ra.

Kinh nghiệm của bạn về nhu cầu “trật tự” trong đời sống tâm linh của chính bạn là gì?

Châm Rễ Và Lớn Khôn Trong Đấng Christ

Chủ đề của Cô-lô-se là một trong những châm ngôn rõ ràng nhất để sống đời sống Cơ Đốc: “Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsu Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy” (Cô-lô-se 2:6). Chúng ta nhận được sự cứu rỗi bằng cách tiếp nhận một Ngôi Vị, không chỉ là một hệ thống giáo điều. Nhưng tiếp nhận Đức Chúa Jêsu cũng bao gồm việc chấp nhận tất cả các giáo lý của Ngài, là sự dạy dỗ được ban cho qua các sứ đồ và các tiên tri trong Kinh Thánh (xem Ê-phê-sô 2:20).

Hơn bất cứ điều gì khác, chấp nhận Đấng Christ có nghĩa là chết đi bản ngã, hoàn toàn đầu phục bản ngã cho Đấng Christ hằng sống.

Lời Hằng Sống (Đức Chúa Giê-su) không thể tách rời khỏi Lời Đã Chép (Kinh Thánh). Cả hai là hai mặt của cùng một đồng tiền. Thực ra, chỉ qua Kinh Thánh, chúng ta mới có thể biết Đức Chúa Giê-su. Chúng ta “bước đi” hoặc sống đời sống của mình “trong Ngài,” nghĩa là chúng ta để Lời Ngài và Thánh Linh Ngài hướng dẫn chúng ta trong mọi quyết định và việc làm của mình.

Trong Cô-lô-se 2:7, Phao-lô sử dụng một phép ẩn dụ thường được dùng trong Kinh Thánh, là ví Cơ Đốc nhân như cây trồng. Chúng ta trở nên châm rễ trong Đấng Christ bằng cách chấp nhận Ngài là Cứu Chúa của mình, và sắp xếp cuộc sống của chúng ta theo Lời Ngài. Đó là cách chúng ta trở nên “vững vàng trong đức tin”.

Những câu Kinh Thánh sau đây làm sáng tỏ ẩn dụ về thực vật như một biểu tượng của những người tin Chúa như thế nào? (Xem Ê-sai 61:3, Ma-thi-ơ 3:10, Lu-ca 8:11-15, 1 Cô-rinh-tô 3:6.)

Phao-lô vạch rõ hai sự lựa chọn mà các tín đồ có thể có. Một là tiếp tục là “cây Chúa đã trồng” (Ê-sai 61:3) và tiếp tục trổ bông trong Đấng Christ bằng cách nắm giữ Ngài và những lời dạy của Ngài. Sự lựa chọn kia có thể được ví như một cây nhân tạo trông có vẻ thật nhưng thực ra là không có sự sống. Bằng cách tiếp nhận các triết lý và truyền thống của con người, chúng ta bị “bắt làm tù binh” (Cô-lô-se 2:8). Mặc dù Đấng Christ đã giải thoát chúng ta, nhưng chúng ta vẫn có thể bị bắt làm nô lệ một lần nữa với ách nô lệ (Ga-la-ti 5:1; so sánh Công vụ 15:10).

Tóm lại, chấp nhận những lời dạy không theo Kinh Thánh có nghĩa là từ chối Đấng Christ vì những người tin vào những lời dạy sai lầm, thật không may, đã chấp nhận một phúc âm khác và đã chấp nhận thẩm quyền của con người hơn thẩm quyền của Kinh Thánh (xem Ga-la-ti 1:6-9). Đây là một mối nguy hiểm trong hội thánh đầu tiên và vẫn như vậy cho đến ngày nay.

Trong kinh nghiệm cá nhân của bạn, phải chết bản ngã mình đi hầu có thể tiếp nhận Đấng Christ là nghĩa gì? Tại sao điều đó phải là một quá trình liên tục?

Đóng Đinh Trên Thập Giá

Đọc Cô-lô-se 2:11–15. Phao-lô dường như đang đấu tranh với những vấn đề nào ở đây?

Chúng ta đã bao nhiêu lần thấy những câu Kinh Thánh này, đặc biệt là Cô-lô-se 2:14, bị sử dụng sai mục đích như một lập luận chống lại ngày Sa-bát thứ bảy?

Để giúp hiểu những câu Kinh Thánh này, hai cách giải thích chính đã được giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm đưa ra: Thứ nhất, “chữ viết tay” đóng đinh trên thập tự giá là danh sách các cáo buộc “chống lại chúng ta,” tương tự như chữ viết mà Phi-lát treo trên thập tự giá của Đức Chúa Giê-su (*Ma-thi-ơ 27:37; Giăng 19:19, 20*). Hoặc thứ hai, luật nghi lễ do Môi-se viết ra (*xem Phục truyền 31:24–26*) đã bị đóng đinh trên thập tự giá.

Khi chúng ta xem xét câu thư này trong bối cảnh rộng hơn, chúng ta có thể thấy rõ ràng nó đang nói về luật nghi lễ.

Phao-lô cũng nhắc đến “phép cắt bì không phải bởi tay người ta” (*Cô-lô-se 2:11*), nghĩa là “trong lòng” (*Rô-ma 2:28, 29; so sánh Phục truyền Luật lệ Ký 30:16*), rõ ràng là trái ngược với phép cắt bì xác thịt, vốn là một trong những điều khoản quan trọng nhất của luật nghi lễ (*Lê-vi Ký 12:3; so sánh Xuất Ê-díp-tô Ký 12:48*).

Sau đó, Phao-lô kết nối sự thay đổi bên trong này với “lột bỏ thân thể tội lỗi của xác thịt” và với phép báp-têm bằng cách chìm mình xuống nước. Với phép báp-têm này, chúng ta đồng chết và đồng sống lại với Đấng Christ (*Cô-lô-se 2:11, 12*).

Kinh nghiệm cải đạo này sau đó được ví như việc “chết trong tội lỗi” và “được sống lại” với Đấng Christ, Đấng “tha thứ mọi tội lỗi chúng ta” (*Cô-lô-se 2:13*).

Từ “các khế ước và điều khoản” (*Cô-lô-se 2:14*) ám chỉ các sắc lệnh pháp lý, dù là thể tục (*Lu-ca 2:1, Công vụ 17:7*) hay tôn giáo (*Công vụ 16:4*). Từ này của Hy ngữ chỉ xuất hiện hai lần trong toàn các thư của Phao-lô để ám chỉ luật nghi lễ đã tạo nên bức tường ngăn cách giữa người Do Thái và dân ngoại (*Ê-phê-sô 2:14, 15*).

Bởi vì Phao-lô đã nhắc đến sự tha thứ tội lỗi và sự thay đổi bên trong được tượng trưng bằng phép báp-têm, nên không có lý gì ông cần nhắc lại chủ đề đó một lần nữa với một phép ẩn dụ khác không được sử dụng ở bất kỳ nơi nào khác trong Kinh Thánh. Thay vào đó, Phao-lô dường như đang nhấn mạnh một điểm tương tự như đã nêu trong Ê-phê-sô: rằng những tín đồ Ngoại bang ở Cô-lô-se không cần phải lo lắng về việc tuân giữ luật nghi lễ, bao gồm cả phép cắt bì, cũng không cần phải lo lắng về luật thanh sạch đi kèm với cam kết như vậy (*so sánh Công vụ 10:28, 34, 35*).

Rõ ràng, Phao-lô không có ý nói rằng Mười Điều Răn đã bị đóng đinh trên thập tự giá, vì ở những chỗ khác ông định nghĩa tội lỗi là sự vi phạm Mười Điều Răn (*Rô-ma 7:7*).

Bóng Hay Thực?

Đọc Cô-lô-se 2:16–19. Phao-lô nhấn mạnh những tập tục nào của người “Do Thái Tin Chúa” ở đây?

Cho đến ngày nay, các học giả vẫn chưa nhất trí về thực chất của các vấn đề mà Phao-lô đề cập ở đây là gì. Điều chúng ta có thể chắc chắn là chính bức thư của Phao-lô cung cấp khá nhiều thông tin về những gì dường như là ảnh hưởng gây chia rẽ giữa người “Do Thái Tin Chúa” đối với hội thánh mà phần đông là tín hữu người Ngoại bang này (Cô-lô-se 2:13). Nghĩa là, những tín đồ Do Thái đã thúc đẩy những điều mà các thành viên không cần phải tuân theo.

Rõ ràng Cô-lô-se 2:16 liệt kê một số tập tục Do Thái mà một số các tín đồ người Do Thái cải đạo (sang Cơ đốc giáo) vẫn tiếp tục giữ. Nhưng ngay cả các điểm trong Cô-lô-se 2:18 cũng phù hợp với cùng bối cảnh này. Đức Chúa Giê-su phê phán sự giả bộ khiêm nhường của các nhà lãnh đạo tôn giáo (ví dụ, *Ma-thi-ơ* 6:1, 5, 7, 16). Từ các cuộn Thánh Kinh Qumran, chúng ta biết rằng các thiên sứ đóng vai trò nổi bật trong một số quan niệm của người Do Thái về sự thờ phượng. Vì vậy, những vấn đề mà Phao-lô phải đối mặt ở Cô-lô-se rất có thể cũng tương tự như những vấn đề mà ông phải đối mặt ở các nơi khác.

Vì Cô-lô-se 2:16 thường bị hiểu lầm nên điều quan trọng là phải xem xét nó chi tiết hơn. Lưu ý những điểm sau:

Việc Phao-lô dùng hai chữ “Vì vậy” (hay “vì thế”) báo hiệu rằng đây là kết luận rút ra từ những gì ông đã nói. Trước đây, nhu cầu cắt bì theo nghĩa đen đã bị bác bỏ vì điều quan trọng là sự thay đổi bên trong của tấm lòng (Cô-lô-se 2:11–15).

“Thức ăn và đồ uống” ám chỉ đến các lễ vật là bữa ăn và đồ uống mà dân Y-sơ-ra-ên mang đến đền thờ.

Việc chỉ rõ “ngày lễ, ngày trăng mới hoặc ngày Sa-bát” (Cô-lô-se 2:16) dường như ám chỉ đến Ô-sê 2:11, trong đó trình tự các ngày nghỉ lễ tương tự được nhắc đến, bao gồm cả các ngày sa-bát theo nghi lễ (ví dụ, *hãy xem Lê-vi Ký* 23:11, 24, 32).

Điều quan trọng đối với sự hiểu biết của chúng ta về câu này là cách giải thích của chính Phao-lô: rằng những điều này “là bóng của những việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ” (Cô-lô-se 2:17). Những ngày lễ này, giống như các cửa lễ, chỉ về công việc của Đấng Christ (*xem 1 Cô-rinh-tô* 5:7, *1 Cô-rinh-tô* 15:23). Ngược lại, ngày Sa-bát thứ bảy đã được thiết lập trong vườn Ê-đen, trước khi có tội lỗi, và rất lâu trước khi các cửa tế lễ trong nghi lễ của đền thờ được thiết lập; do đó, nó không phải là cái bóng bị xóa bỏ sau thập tự giá.

Mặc dù ngày Sa-bát thứ bảy không phải là vấn đề được đề cập ở đây, bạn có thể áp dụng lời khuyên của Phao-lô thế nào về việc không nên phán xét người khác?

Các Điều Răn Do Loài Người Đặt Ra

Đọc Cô-lô-se 2:20–23. Bạn hiểu lời cảnh cáo của Phao-lô như thế nào khi xét đến các yếu tố khác mà các câu này bàn đến?

Như trong thư gửi tín hữu Ga-la-ti, Phao-lô mô tả mối quan tâm đến việc giữ các nghi lễ của người Do Thái là “các nguyên tắc sơ học của thế gian” (Cô-lô-se 2:8, 20; so sánh Ga-la-ti 4:3, 9). Nói cách khác, giống như đền thờ trên đất, những điều này thuộc về đất, nhưng quyền công dân của chúng ta ở trên trời. Chúng ta không cần phải vướng bận với luật nghi lễ vì nó chỉ là hình bóng của thực tại mà chúng ta hiện đang được hưởng qua Đấng Christ. Nghĩa là, mặc dù ban đầu được Đức Chúa Trời ban cho những quy định ấy, nhưng sau khi đã hoàn thành chức năng rồi, chúng không còn cần thiết nữa.

Bởi vì tất cả những quy định này đã bị xóa bỏ tại thập tự giá, như được chỉ ra bởi bàn tay thần thánh xé bức màn đền thờ (*Ma-thi-ơ* 27:51; so sánh *Đa-ni-ên* 9:27), các Cơ Đốc nhân (kể cả Cơ Đốc nhân Do Thái) không phải tuân theo những quy định này. Khi tuân theo chúng, tức là chúng ta sẽ đồng hóa mình với thế gian này, là thế gian đang qua đi, trái ngược với thế giới mới được hứa cho chúng ta trong Đấng Christ.

Suy cho cùng, chúng ta mong đợi “trời mới đất mới, là nơi sự công bình ngự trị” (2 *Phi-e-rơ* 3:13) chứ không chỉ là sự đổi mới của thế gian hư cũ này.

Bên cạnh thực tế là những người Pha-ri-si và các thầy thông giáo đã thêm những yêu cầu của con người vào các quy định của Môi-se (xem Mác 7:1–13), việc duy trì các nghi lễ trong Cựu Ước, vốn đã được Đấng Christ hoàn thành, không còn có thể được coi là đòi hỏi của Đức Chúa Trời nữa, mà chỉ là những bổn phận do con người áp đặt. Thật vậy, dường như chúng đang trở thành gánh nặng cho đức tin, trái ngược với những gì để nâng cao đức tin. Thật dễ dàng để bắt đầu coi việc giữ tất cả những điều này không chỉ khiến bản thân trở nên cao hơn những người không làm, điều này đã đủ tệ rồi; mà thậm chí có lẽ còn tinh tế hơn là rất dễ cho người ta xem đó là công đức để được cứu rỗi, một cái bẫy mà chúng ta không muốn bước vào.

Trong suốt lịch sử Cơ Đốc giáo, các chuyên gia Kinh Thánh đã khuất phục trước sự cám dỗ đưa ra những tuyên bố tôn giáo, chiếm đoạt vai trò của Đức Thánh Linh trong việc hướng dẫn các tín đồ về ý nghĩa của các câu này. Chỉ có Đấng Christ là nguồn sống mà từ đó sự thật của Kinh Thánh như được truyền dạy bởi Phao-lô và các tác giả khác của Kinh Thánh.

Làm sao chúng ta có thể chắc chắn để hiểu rằng nền tảng duy nhất cho sự cứu rỗi của chúng ta là những gì Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta, bên ngoài chúng ta, thay cho chúng ta—bất kể Ngài làm gì trong chúng ta?

NGHIÊN CỨU BỒ TÚC: Cũng như trong thời các sứ đồ, con người đã cố gắng dùng truyền thống và triết học để phá hủy đức tin nơi Kinh Thánh, thì ngày nay, bằng những quan điểm hấp dẫn của những phê bình cao cấp, thuyết tiến hóa, thuyết duy linh hay vong hồn hiện thuyết, thuyết tâm linh vũ trụ, và thuyết đa thần, đều là những kẻ thù của sự công bình và chính trực, và các thuyết lý ấy đang tìm cách dẫn dắt các linh hồn vào những con đường cấm. Đối với nhiều người, Kinh Thánh của họ giống như ngọn đèn không có dầu, vì họ đã biến tâm trí mình thành những kênh niềm tin suy đoán mang lại sự hiểu lầm và nhầm lẫn. Công việc của phê bình cao cấp, trong việc mổ xẻ, suy đoán, tái cấu trúc, đang phá hủy niềm tin vốn xem Kinh Thánh như một sự mặc khải thiêng liêng. Nó đang cướp đi sức mạnh của lời Chúa để kiểm soát, nâng cao và truyền cảm hứng cho cuộc sống con người. Bằng thuyết duy linh (hay vong hồn hiện thuyết), vô số người được dạy để tin rằng lòng khao khát là luật cao nhất và đó là giấy phép để sự tự do làm mọi điều không cần kềm chế, và rằng con người chỉ chịu trách nhiệm với chính mình.

“Những người theo Đấng Christ sẽ gặp những ‘lời lẽ hấp dẫn’ mà sứ đồ Phao-lô đã cảnh báo các tín đồ tại Cô-lô-se. Họ sẽ gặp những cách giải thích theo thuyết duy linh về Kinh Thánh, nhưng họ không được chấp nhận chúng. Tiếng nói của họ phải được lắng nghe trong sự khẳng định rõ ràng về những chân lý vĩnh cửu của Kinh Thánh. Luôn xây đôi mắt hướng về Đấng Cứu Thế, họ phải tiến về phía trước một cách vững chắc trên con đường đã vạch ra, loại bỏ mọi ý tưởng không phù hợp với lời dạy của Ngài. Lẽ thật của Đức Chúa Trời phải là chủ đề để họ chiêm nghiệm và suy ngẫm. Họ phải xem Kinh Thánh là tiếng nói của Đức Chúa Trời nói trực tiếp với họ. Nhờ đó, họ sẽ tìm thấy sự khôn ngoan thiêng liêng.”—Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 474, 475.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc lại và giải thích Cô-lô-se 2:9, 10? Xin xem thêm Giăng 1:1, Hê-bơ-rơ 1:3 và 1 Phi-e-rơ 3:22.
2. Có lẽ tất cả chúng ta đều đã nghe Cô-lô-se 2:14–16 được dùng làm lập luận chống lại ngày Sa-bát thứ bảy. Ngoài những vấn đề mà bài học tuần này nêu ra, còn có những vấn đề nào khác đi kèm với việc dùng các câu này để lập luận rằng chúng ta không còn cần phải giữ điều răn thứ tư nữa?
3. Bạn sẽ đối phó thế nào với những người khẳng định rằng chúng ta cũng phải tuân thủ các luật nghi lễ? Mặc dù, có lẽ, người ta có thể tìm thấy một số phước lành về mặt tâm linh hoặc thần học khi tuân thủ chúng, nhưng có những vấn đề gì phát sinh khi khẳng định rằng chúng phải được tuân thủ?